

Công Tác Thủy Nông Thời Trần

Năm 1226, nhà Trần lên nắm quyền thay nhà Lý và rất quan tâm tới vấn đề nông nghiệp. Việc khai hoang đã trở thành một chính sách lớn. Đặc biệt về công tác đê điều và thủy lợi được phát triển rộng khắp với quy mô lớn, với nhiều tiến bộ về tổ chức cũng như về kỹ thuật hơn hẳn thời nhà Lý.

Trần Thái Tông (1225 - 1258), ông vua đầu tiên của nhà Trần vừa lên ngôi đã tiến hành khôi phục lại nền sản xuất đã bị kiệt quệ từ những năm cuối thời Lý. Trước hết là phục hồi lại những công trình thủy lợi tưới tiêu, bị hư hỏng trong những năm loạn lạc thời Lý. Sử chép: "Lúc ấy (năm 1231) các đường sông bị úng tắc, vua Trần Thái Tông sai hoạn quan Nguyễn Bang Cốc đem quân bản phủ đào kênh Trầm, kênh Hào từ phủ Thanh Hoá đến phía nam Diên Châu (thuộc huyện Ngọc Sơn, nay là huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá).

Năm Bính Thân (1256), vua Trần Thái Tông cho khơi đào lại sông Tô Lịch. Con sông chủ yếu bảo đảm tưới tiêu cho khu vực kinh thành đã được đào sâu và cải tạo thường xuyên. Năm Giáp Thân (1284), vua Trần Nhân Tông (1278 - 1293) cũng cho khơi đào lại con sông này.

Cuộc chiến tranh xâm lược của Nguyên - Mông đã buộc các vua Trần phải tạm hoãn công việc xây dựng đất nước và công tác thủy lợi cũng bị tạm gác lại.

Đến đời vua Trần Dụ Tông (1341 - 1369), khi nguy cơ xâm lược phía Bắc đã được loại bỏ, công tác thủy lợi lại được tiếp tục. Năm ất Mão (1355), vua Trần Dụ Tông cho đào sông ở Nghệ An và Thanh Hoá. Hai năm sau (1357), nhà Vua lại xuống chiếu sai các lộ ở Nghệ An và Thanh Hoá đào vét lại đường sông cũ. Đến năm Giáp Dần (1374) lại ra lệnh đào các con sông từ Thanh - Nghệ cho đến cửa biển Hà Hoa (Hà Hoa là cửa khẩu, nay thuộc xã Kỳ La, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh).

Từ đời vua Trần Dụ Tông trở đi, nhà Trần đã tập trung mọi nỗ lực cho việc đào sông, khơi ngòi thuộc phần đất phía Nam, từ Bắc Thanh Hoá trở vào. Và không chỉ dừng lại ở phía bắc đèo Ngang (ranh giới Quảng Bình - Hà Tĩnh) mà tiến mãi về phía Nam. Đến đời vua Trần Phế Đế, vào năm 1382, thì tổ chức đào sông ở Tân Bình và Thuận Hoá (thuộc phần đất Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên ngày nay).

Tại Bắc Bộ, hàng trăm năm trị vì của họ Trần (1225 - 1400), chỉ thấy có hai lần đào lại sông Tô Lịch là vào những năm 1256 (đời vua Trần Thái Tông), năm 1284 (đời vua Trần Nhân Tông) và năm 1390 khơi đào sông Thiên Đức (sông Đuống). Sông Đuống là một nhánh sông nối sông Hồng với sông Thái Bình. Đây là lần đầu tiên biên niên sử ghi nhận việc khơi đào sông Đuống.

Khác với đồng bằng Bắc Bộ, vùng Bắc Trung Bộ (Thanh Nghệ Tĩnh) trở vào, vốn hẹp bề ngang, địa hình nhấp nhô có nhiều đồi núi xen kẽ với cánh đồng. Sông ngắn, dốc và chảy song song theo hướng Tây Đông. Nhiều vùng thiếu nguồn nước đi qua, đất đai phần lớn là xấu vì thiếu nước. Trong điều kiện thiên nhiên và địa hình như vậy, thời Trần đã quan tâm nhiều đến việc xây dựng hệ thống sông ngòi ở vùng đồng bằng Bắc Trung Bộ, vùng đất này lại có một ý nghĩa vô cùng quan trọng, một căn cứ địa chiến lược của công cuộc giữ nước. Trong ba cuộc kháng chiến với quân xâm lược Nguyên - Mông, triều đình thời Trần đã bỏ ngổ kinh đô rút về vùng này, để rồi ba lần phản công đánh bại hoàn toàn đạo quân xâm lược này.